

Kiểm tra trình độ

Tên : Phạm Lê Bảo Phúc

câu 1. Kết quả : Identifier 'myName' has already been declared.

Câu 2. kết quả : cả 2 đều undefined.

Câu 3. kết quả :

```
test1 = true;  
test 2 = undefined;  
test3 = undefined;
```

Câu 4 : trả lời phương thức GET là lấy toàn bộ dữ liệu trên api xuống không cần truyền bất cứ method gì về cho api,

Còn phương thức POST khi muốn trả liệu về cần truyền một method về cho api nhận biết.

Câu 5:

== là so sánh về giá trị

=== so sánh cả giá trị và kiểu dữ liệu

Câu 6 : kết quả : Unexpected identifier,

Câu 7 : kết quả : false,

Câu 8 : kết quả : Trong một method, "this" sẽ trỏ tới object sở hữu method đó, tùy vào trường hợp mà từ khóa "this" ở nó sẽ mang giá trị khác nhau

Ví dụ:

```
let person = {  
  firstName: "John",  
  lastName : "Doe",  
  fullName : function() {    return this.firstName + " " +  
this.lastName;  }};person.fullName(); // "John Doe"
```

Câu 11 : các kiểu cấu trúc nguyên thủy trong js:

string, number, bigint, boolean, symbol, null và undefined.

Câu 14: Prototype là cơ chế mà các object trong javascript kế thừa các tính năng từ một object khác. Tất cả các object trong javascript đều có một prototype, và các object này kế thừa các thuộc tính (properties) cũng như phương thức (methods) từ prototype của mình.

Câu 15 : React Native là một crossPlatform do facebook phát triển viết trên nền tảng js và chỉ cần viết 1 lần đều có thể chạy trên cả 2 nền tảng android và ios.

Câu 16 : Undefined là không tìm thấy ,

Null là rỗng,

Câu 17 : promise là một đối tượng sẽ trả về một giá trị trong tương lai.

Câu 18: Spread Operator cho phép chuyển đổi một chuỗi thành nhiều argument (trong trường hợp gọi với hàm) hoặc thành nhiều phần tử (cho array). Thêm vào nữa nó cũng cho phép làm nhiệm vụ destructure. Operator này có syntax là 3 dấu chấm ...

Câu 21: Array.of() được dùng để tạo ra một mảng mới với các phần tử được truyền vào thông qua tham số truyền vào.

Array.isArray() là một phương thức để xác định liệu giá trị truyền vào có phải là một mảng kiểu

Array.from() tạo ra một thực thể Array mới được sao chép cạn (shallow-copied) từ các đối tượng giống mảng hoặc các đối tượng khả duyệt.

find() sẽ trả về giá trị đầu tiên tìm thấy ở trong mảng được cung cấp. Hoặc có thể trả về undefined .

forEach() sẽ thực thi một hàm khi duyệt qua từng phần tử của mảng.

filter() dùng để tạo một mảng mới với tất cả các phần tử thỏa điều kiện của một hàm test.

indexOf() sẽ trả về giá trị index đầu tiên của mảng, nơi mà nó được tìm thấy trong mảng, hoặc trả về -1 nếu không tồn tại trong mảng.

Câu 22 :

Object.assign() Sao chép các giá trị của tất cả các thuộc tính riêng từ một hoặc nhiều object vào một object khác.

Object.create() Tạo object mới sử dụng một object hiện có để cung cấp `__proto__` của object mới được tạo ra.

Object.entries() Trả về mảng thuộc tính đếm được của các cặp `[key, value]` với object đã cho, tương tự như dùng vấp lặp `for...in`.

Object.keys() Trả về một mảng các tên thuộc tính đếm được của một object đã cho.

Object.values() Trả về một mảng các giá trị của những thuộc tính đếm được trong object đã cho.